

Bản án số: 20/2021/DS - ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhớ

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Việt Cường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST - DS ngày 25/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/QĐST-DS ngày 14/7/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S G T T. Trụ sở chính: Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Ngọc Ch; Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng (*giấy ủy quyền số 66/2021/UQ-CNĐN ngày 15/01/2021*). (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Trần Phan Minh H, sinh năm 1997; Địa chỉ: đường Trần Cao Vân, tổ 29 phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 04/02/2021, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa hôm nay của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thể hiện:

Vào ngày 20/8/2019 ông Trần Phan Minh H với Ngân hàng TMCP S Gòn T T có ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng).

Căn cứ thu nhập của ông Trần Phan Minh H, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Trần Phan Minh H đã thực hiện 09 giao dịch với số tiền là 39.843.0844đ. trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông H đã thanh toán cho Ngân hàng được 21.624.000đ, từ tháng 9 năm 2020 đến nay ông H không thanh toán thêm lần nào nữa.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông H vẫn không có thiện chí trả nợ, do ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) nên ngày 23/12/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (theo điều 23 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Tính đến ngày 27/7/2021, ông Trần Phan Minh H còn nợ Ngân hàng các khoản sau: Dư nợ gốc: 23.707.556đ; Lãi quá hạn: 6.687.940, tổng cộng là 30.395.496đ.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp và yêu cầu ông H có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn, đồng thời cũng tạo điều kiện về mọi mặt thời gian để ông H trả nợ, tuy nhiên ông H vẫn không thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký.

Do vậy, Ngân hàng TMCP S G T T đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Trần Phan Minh H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc lãi tạm tính đến ngày 27/7/2021 là 30.395.496đ; trong đó dư nợ gốc: 23.707.556đ; Lãi quá hạn: 6.687.940đ, đồng thời ông Trần Phan Minh H phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh tính từ ngày 28/7/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ, lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã tổng đạt và niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Trần Phan Minh H, để biết việc Ngân hàng TMCP S G T T gửi đơn khởi kiện đến Tòa án. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt các thông báo và tiến hành niêm yết công khai về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết

định hoãn phiên tòa đối với ông Trần Phan Minh H, nhưng ông Trần Phan Minh H không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hoà giải cũng như hai lần mở phiên tòa.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán, thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình tham gia giải quyết vụ án tại Tòa án. Đối với bị đơn, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không lý do chính đáng, vì vậy bị đơn đã không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Trần Phan Minh H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T số tiền 30.395.496đ (*ba mươi triệu ba trăm chín lăm nghìn bốn trăm chín sáu đồng*); Trong đó nợ gốc là 23.707.556đ, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 28/7/2021 là 6.687.940đ.

Ông Trần Phan Minh H phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T kể từ ngày 28/7/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn ông Trần Phan Minh H có địa chỉ cư trú tại đường Trần Cao Vân, tổ 29 phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Do đó căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T nộp đúng trình tự thủ tục; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Phan Minh H tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Trần Phan Minh H vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Phan Minh H.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 20/8/2019 ông Trần Phan Minh Huy với Ngân hàng TMCP S G T T có ký Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng).

Căn cứ thu nhập của ông Trần Phan Minh H, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000đ, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Trần Phan Minh H đã thực hiện 09 giao dịch với số tiền là 39.843.0844đ. trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông H đã thanh toán cho Ngân hàng được 21.624.000đ, từ tháng 9 năm 2020 đến nay ông H không thanh toán thêm lần nào nữa.

Như vậy, ông Trần Phan Minh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng (theo Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trần Phan Minh H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S G T T tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 27/7/2021 là 30.395.496đ; trong đó dư nợ gốc: 23.707.556đ; Lãi quá hạn: 6.687.940đ, đồng thời ông Trần Phan Minh H phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh tính từ ngày 28/7/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ, lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký là phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

[3] Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu là: $30.395.496đ \times 5\% = 1.519.774đ$ (một triệu năm trăm mười chín nghìn bảy trăm bảy bốn đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 466 của Bộ luật dân sự; các Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (V/v quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án).

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T đối với ông Trần Phan Minh H.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Trần Phan Minh H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T số tiền 30.395.496đ(*ba mươi triệu ba trăm chín lăm nghìn bốn trăm chín sáu đồng*); Trong đó nợ gốc là 23.707.556đ, nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 27/7/2021 là 6.687.940đ.

Ông Trần Phan Minh H phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T kể từ ngày 28/7/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 1.519.774đ (*một triệu năm trăm mười chín nghìn bảy trăm bảy bốn đồng*) ông Trần Phan Minh H phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S G T T số tiền tạm ứng án phí 611.181đ (*sáu trăm mười một nghìn tám trăm tám một đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0009062 ngày 16/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Trần Phan Minh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

